

HƯỚNG DẪN
Tổ chức đào tạo hệ liên thông, văn bằng đại học thứ hai
tại Trường Đại học Hồng Đức

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của qui chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ; Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Qui định về liên thông giữa các trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học; Quyết định số 22/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/06/2001 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT quy định đào tạo cấp bằng tốt nghiệp đại học thứ hai; Thông tư số 10/2018/TT-BGDĐT, ngày 30/03/2018 Quy định về đào tạo bằng tốt nghiệp thứ 2 trình độ đại học, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên;

Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-ĐHHĐ ngày 14/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Qui định về liên thông giữa các trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học; Chương trình đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Hồng Đức; Nhà trường hướng dẫn các khoa đào tạo tổ chức thực hiện chương trình đào tạo liên thông (từ trình độ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học), văn bằng đại học thứ hai như sau:

1. Về chương trình đào tạo (CTĐT)

1.1. CTĐT liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học, văn bằng đại học thứ hai thực hiện theo CTĐT trình độ đại học chính quy đang áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức.

Người học phải đăng ký học tích lũy đủ các học phần có trong CTĐT trình độ đại học chính quy đang áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức sau khi được miễn trừ các học phần đã được công nhận giá trị chuyển đổi và bảo lưu kết quả học tập (*qui định tại mục 2 của hướng dẫn này*).

1.2. Thời gian đào tạo

Trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo theo kế hoạch	Thời gian học tập tối đa
Liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học	1.5 năm	4 năm
Liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ đại học	2.5 năm	6 năm
Văn bằng đại học thứ 2	2.0 năm	4 năm

Người học văn bằng đại học thứ hai hoặc học liên thông (từ cao đẳng, trung cấp lên trình độ đại học) được đăng ký học vượt để hoàn thành chương trình trước thời gian theo kế hoạch đào tạo. *Nếu đáp ứng đủ các điều kiện về xét công nhận tốt nghiệp, người học có thể đăng ký xét công nhận tốt nghiệp trước thời gian qui định.*

ls



Đối với người học hệ liên thông ngành gần hoặc trái ngành đào tạo, thời gian đào tạo có thể kéo dài hơn, phụ thuộc vào tiến độ tích lũy khối lượng kiến thức của người học (*nhưng không được vượt quá thời gian đào tạo tối đa*).

2. Bảo lưu kiến thức, công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ, quy đổi điểm học phần

2.1. Nguyên tắc chung trong việc xét bảo lưu kiến thức, công nhận giá trị chuyển đổi.

- Những học phần đã tích lũy ở trình độ trước (*chương trình trung cấp, cao đẳng, đại học và tương đương*) có khối lượng kiến thức tương đương và có số tín chỉ (đơn vị học trình) bằng hoặc lớn hơn so với CTĐT đại học chính quy hiện hành tại Nhà trường thì được bảo lưu, công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập.

- Học phần đã tích lũy ở trình độ trước có khối lượng kiến thức và số *tín chỉ lớn hơn* thì có thể quy đổi thành 2 hay nhiều học phần tại chương trình đại học chính quy hiện hành của Nhà trường (đảm bảo tổng số tín chỉ các học phần được quy đổi không lớn hơn số tín chỉ học phần tích lũy ở chương trình trước). Điểm của các học phần được miễn là điểm của học phần đã học.

- Nhiều học phần ở CTĐT trước có thể được ghép để miễn cho 1 học phần của CTĐT hiện hành nếu tương đương về nội dung và thời lượng, điểm của học phần được xét miễn là điểm trung bình có trọng số của điểm các học phần đã học (trọng số là số tín chỉ hoặc số đơn vị học trình của các học phần đã học).

- Học phần có tên không hoàn toàn trùng với tên học phần trong CTĐT của Nhà trường, nhưng có nội dung và thời lượng tương đương thì được xét miễn.

- Những học phần đã tích lũy ở trình độ trước có khối lượng kiến thức tương đương nhưng *số tín chỉ nhỏ hơn* so với chương trình đại học chính quy hiện hành của Nhà trường thì người học được làm tiểu luận, đồ án, bài tập lớn... để bổ sung. Điểm học phần này được tính theo công thức:

$$A = \frac{x_1 \cdot a_1 + x_2 \cdot a_2}{a_1 + a_2}$$

Trong đó: *A* là điểm học phần mới được quy đổi; *x₁* là điểm học phần quy đổi; *a₁* là số tín chỉ quy đổi; *x₂* là điểm học phần bổ sung; *a₂* là số tín chỉ bổ sung.

2.2. Xét bảo lưu kiến thức công nhận giá trị chuyển đổi đối với các học phần kiến thức giáo dục đại cương

- Đối với người học văn bằng đại học thứ 2, xét miễn phần kiến thức giáo dục đại cương trong CTĐT dựa vào khối lượng kiến thức đã tích lũy của người học ở chương trình trước, bao gồm các học phần tương đương và khối lượng kiến thức thay thế.

- Khi xét miễn các học phần tự chọn, dựa trên các học phần tương đương và học phần thay thế mà người học đã tích lũy được ở chương trình trước để xét miễn.

a. Đối với học phần Giáo dục quốc phòng- an ninh (GDQP-AN)

* Người học được xét miễn các học phần GDQP-AN nếu đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Người học có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc tốt nghiệp học viện, trường sĩ quan quân đội, công an;

- Người học là người nước ngoài;

- Người học văn bằng đại học thứ 2 hoặc liên thông từ cao đẳng đã học các học phần về GDQP - AN hoặc có Chứng chỉ GDQP - AN khi theo học ở chương trình đào tạo đại học, cao đẳng trước.

* Người học đã học các học phần GDQP-AN nhưng chưa đủ kiến thức của các học phần thì phải học bù các học phần còn thiếu để được công nhận hoàn thành kiến thức GDQP-AN và được cấp Chứng chỉ.

b. Đối với các học phần Giáo dục thể chất (GDTC)

* Người học được xét miễn học phần GDTC nếu đạt một trong các yêu cầu sau:

- Người học có Chứng chỉ GDTC;

- Người học văn bằng 2, liên thông từ cao đẳng đã tích lũy đủ các học phần GDTC ở CTĐT đại học hoặc cao đẳng;

- Người học có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học thuộc nhóm ngành thể dục thể thao;

* Người học đã học nhưng chưa tích lũy đủ số tín chỉ GDTC thì phải học bổ sung để được công nhận hoàn thành kiến thức GDTC.

c. Đối với các học phần kiến thức Lý luận chính trị

Người học được xét miễn và công nhận điểm học phần các môn thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị nếu có một trong những điều kiện sau:

- Người học văn bằng 2 có bằng tốt nghiệp đại học tại các trường đại học của Việt Nam hoặc các trường liên kết đào tạo mở tại Việt Nam và đã tích lũy các học phần khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh;

- Người học có bằng cao cấp lý luận chính trị, cử nhân chính trị, trung cấp lý luận chính trị.

- Người học được xét miễn và công nhận điểm học phần “*Những nguyên lý cơ bản của Mác - Lênin 2*” nếu đã tích lũy học phần “*Chủ nghĩa xã hội khoa học*”.

- Người học được xét miễn và công nhận điểm học phần “*Đường lối Cách mạng của Đảng sản Việt Nam*” nếu đã tích lũy học phần “*Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam*”.

d. Đối với các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương

Người học được xét miễn và công nhận điểm các học phần thuộc khối ngành ngoại ngữ nếu có một trong những điều kiện sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên đang còn hiệu lực (có thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc tương đương theo qui định hiện hành.

- Có bằng đại học ngoại ngữ hoặc bằng đại học, cao đẳng của CTĐT dạy bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp được miễn học các học phần ngoại ngữ đại cương. Riêng ngành Sư phạm tiếng Anh, người học có Chứng chỉ ngoại ngữ thứ hai là tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc bậc 3 trở lên hoặc tương đương theo quy định.

- Những trường hợp đặc biệt khác, khoa đào tạo sẽ phối hợp với Trung tâm GDTX xem xét, trình Hiệu trưởng quyết định.

e. Đối với học phần tin học thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương

Người học được xét miễn và công nhận điểm các học phần tin học nếu đạt một trong những yêu cầu sau:

6

- Có chứng chỉ Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc nâng cao (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và truyền thông).

- Có bằng tốt nghiệp kỹ thuật viên tin học, trung cấp tin học hoặc cao đẳng, đại học các ngành thuộc nhóm ngành khoa học máy tính và công nghệ thông tin.

f. Đối với các học phần khác thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương

Người học được xét miễn dựa trên nguyên tắc xem xét các học phần tương đương và học phần thay thế mà người học đã tích lũy ở chương trình trước để xét miễn giảm.

2.3. Đối với các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành

- Đối với học phần tự chọn trong kiến thức cơ sở ngành, khi xét miễn, giảm cho người học phải dựa vào các học phần tương đương, học phần thay thế mà người học đã học ở chương trình trước.

- Người học hệ liên thông, văn bằng 2 khối ngành đào tạo giáo viên được miễn học phần kiến tập sư phạm.

Những trường hợp không nằm trong phạm vi áp dụng của Hướng dẫn, Trung tâm GDTX có trách nhiệm phối hợp với các khoa đào tạo xem xét, tham mưu trình Hiệu trưởng quyết định.

3. Tổ chức thực hiện

- Đầu mỗi khóa học, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên (GDTX) phối hợp với các khoa đào tạo tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành Kế hoạch đào tạo toàn khoá theo từng ngành đào tạo; Quyết định miễn giảm khối lượng kiến thức, công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập cho người học văn bằng đại học thứ hai hoặc liên thông (từ cao đẳng, trung cấp lên trình độ đại học) ngay sau khi nhập học.

- Căn cứ vào quyết định miễn giảm khối lượng kiến thức, kế hoạch đào tạo toàn khoá, Trung tâm GDTX phối hợp với các khoa đào tạo lập kế hoạch dạy học theo từng học kỳ để người học đăng ký học các học phần.

- Tổ chức lớp học hệ liên thông, văn bằng 2 có hai hình thức: Lớp ngành (theo đợt tuyển sinh) và lớp học phần:

+ Lớp ngành được tổ chức theo đợt tuyển sinh và theo ngành đào tạo.

+ Lớp học phần được tổ chức theo từng học phần căn cứ vào số người học đăng ký (có thể cùng hoặc khác ngành, cùng hoặc khác khóa). Số lượng người học tối thiểu theo quy định đào tạo theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Nhà trường.

Ngoài ra, người học có thể đăng ký học với lớp học phần của sinh viên chính quy.

- Đối với người học hệ liên thông, văn bằng 2 tại Trường Đại học Hồng Đức đăng ký học lại học phần không còn trong chương trình đào tạo hiện hành (trường hợp số người đăng ký học lại không đủ số lượng mở lớp riêng), Khoa đào tạo đề xuất học phần thay thế gửi về Nhà trường (qua Trung tâm GDTX) để Nhà trường có phương án mở lớp học phần cho người học.



4. Đánh giá, xét công nhận tốt nghiệp cho sinh viên

Việc thực hiện kiểm tra đánh giá, xét công nhận tốt nghiệp cho người học hệ liên thông, văn bằng đại học thứ 2 thực hiện theo Quy định đào tạo theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Hồng Đức. Người học được xét tốt nghiệp khi đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- b) Tích lũy đủ số học phần, tín chỉ của chương trình đào tạo hiện hành;
- c) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên (theo thang điểm 4);
- d) Nộp đủ học phí và lệ phí theo quy định;
- e) Có điểm Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng (hoặc bằng điểm trong đào tạo liên thông, văn bằng 2).
- g) Có trình độ tiếng Anh đạt chuẩn đầu ra theo quy định của CTĐT hiện hành. Riêng ngành Sư phạm tiếng Anh có chứng chỉ ngoại ngữ 2 là tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc (bậc 3) hoặc tương đương.

Sau khi đủ các điều kiện trên, người học nộp đơn cho khoa đào tạo xem xét trình Hội đồng xét tốt nghiệp Nhà trường công nhận tốt nghiệp cho người học.

Hướng dẫn tổ chức đào tạo hệ liên thông, văn bằng đại học thứ 2 có hiệu lực từ năm học 2018 - 2019. Hiệu trưởng Nhà trường yêu cầu các khoa đào tạo, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh bất cập, các đơn vị tập hợp ý kiến báo cáo Hiệu trưởng bằng văn bản (qua Trung tâm GDTX) để xem xét, bổ sung, điều chỉnh. /

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để chỉ đạo);
- Trưởng các đơn vị;
- Lưu VT, GDTX.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Hoàng Nam